TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Số: 83/2017/QĐST- HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bù Gia Mập, ngày 28 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 53/2017/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2017 về việc "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Anh **Trần Hoàng H**, sinh năm 1991
Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện H, tỉnh Bình Phước
Bị đơn: Chị **Đỗ Như Q**, sinh năm 1994
Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về việc thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn anh Trần Hoàng H, sinh năm 1991, địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện H, tỉnh Bình Phước và bị đơn chị Đỗ Như Q, sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Hoàng H và chị Đỗ Như Q tự nguyện thuận tình ly hôn nhau.

2.2 Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Hoàng H và chị Đỗ Như Q thống nhất giao người con chung Trần Hoàng Như N, sinh ngày 23/12/2013 cho chị Đỗ Như Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Hoàng H và chị Đỗ Như Q thống nhất tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con chung Trần Hoàng Như N, nay không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Trần Hoàng H có quyền thăm nom người con chung Trần Hoàng Như N mà không ai được cản trở.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Anh Trần Hoàng H và chị Đỗ Như Q thống nhất không có tài sản chung và nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí sơ thẩm:

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nguyên đơn anh Trần Hoàng H tự nguyện nộp toàn bộ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0018865 ngày 24/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Số tiền còn lại 150.000 đồng được trả lại anh H.

3/ Giấy chứng nhận kết hôn số 110/2013 ngày 05/11/2013 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện H, tỉnh Bình Phước cấp cho anh Trần Hoàng H và chị Đỗ Như Q hết hiệu lực từ ngày 28/8/2017 ra quyết định.

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

NGUYỄN TRỌNG ĐẠI

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND H. Bù Gia Mập;*
- *Chi cục thi hành án DS H. Bù Gia Mập;*
- *UBND xã Phước An;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*